

Số: 64 /2007/QĐ-UBND

Vũng Tàu, ngày 07 tháng 9 năm 2007



**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy chế về Tổ chức và hoạt động của  
Sở Tài chính tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

- Căn cứ Luật ban hành Văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 115/2003/TTLT/BTC-BNV ngày 28/11/2003 của liên bộ Bộ Tài chính - Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về lĩnh vực tài chính thuộc Ủy ban nhân dân các cấp;

Căn cứ Quyết định số 134/QĐ-UB ngày 12/01/2005 của UBND tỉnh về việc thành lập các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 454/TTr-SNV, ngày 27 tháng 8 năm 2007,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Nay ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Sở Tài chính tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Quy chế này gồm 04 chương, 13 điều.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Tài chính, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Bộ Tài chính (b/c);
- Văn phòng Chính phủ (Vụ địa phương II);
- Cục kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- TTr TU, TTr HĐND tỉnh (b/c);
- Đoàn ĐBQH tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh; Website Chính phủ;
- Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh; Báo BR – VT;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện, TX, TP;
- Như điều 3;
- Lưu VT.



**Trần Minh Sanh**

## QUY CHẾ

**Tổ chức và hoạt động của Sở Tài chính tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 64/2007 /QĐ-UBND  
ngày 07 tháng 9 năm 2007 của UBND tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu)

### Chương I

## VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

### Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Sở Tài chính tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; có chức năng tham mưu và giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện công tác quản lý Nhà nước về tài chính, ngân sách nhà nước, thuế, phí, lệ phí và thu khác của ngân sách nhà nước, các quỹ tài chính nhà nước, đầu tư tài chính, tài chính doanh nghiệp, kế toán, kiểm toán độc lập, giá cả và hoạt động dịch vụ tài chính (sau đây gọi chung là lĩnh vực tài chính) trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật;

2. Sở Tài chính chịu sự quản lý, chỉ đạo trực tiếp và toàn diện của Ủy ban nhân dân tỉnh; đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Bộ Tài chính;

3. Sở tài chính có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng và tài khoản riêng tại Kho bạc Nhà nước tỉnh.

### Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành các quyết định, chỉ thị về quản lý lĩnh vực tài chính ở tỉnh theo quy định của pháp luật và phân cấp của Chính phủ;

2. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh chương trình, kế hoạch dài hạn, 5 năm và hàng năm về tài chính ngân sách phù hợp với quy hoạch, kế hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh;

3. Tổ chức, chỉ đạo thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, dự án, quy hoạch, kế hoạch về lĩnh vực tài chính; hướng dẫn các cơ quan thuộc tỉnh, Phòng Tài chính - Kế hoạch các huyện, thị xã, thành phố (gọi chung là cơ quan tài chính cấp huyện), tài chính xã, phường, thị trấn (gọi chung là tài chính xã) thống nhất tổ chức triển khai thực hiện pháp luật, chính sách chế độ và các quy định của Nhà nước về tài chính trên địa bàn tỉnh; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và thông tin về tài chính;

4. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh phương án phân cấp nguồn thu và nhiệm vụ chi của từng cấp ngân sách của địa phương; trình Ủy ban nhân dân tỉnh để trình Hội đồng nhân dân tỉnh phê chuẩn định mức phân bổ dự toán chi ngân sách địa phương, quyết định một số chế độ thu phí và các khoản đóng góp của nhân dân theo quy định của pháp luật.

Hướng dẫn và tổ chức thực hiện chế độ công khai tài chính – ngân sách, chế độ quản lý tài chính, báo cáo kế toán theo quy định của pháp luật;

5. Trình Ủy ban nhân dân tỉnh quy định nhiệm vụ và các biện pháp quản lý, điều hành ngân sách hàng năm của tỉnh.

Hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan hành chính, các đơn vị sự nghiệp (sau đây gọi chung là cơ quan hành chính sự nghiệp) thuộc tỉnh và cơ quan tài chính cấp huyện xây dựng dự toán ngân sách nhà nước hàng năm theo quy định của pháp luật;

Thẩm định và chịu trách nhiệm về việc thẩm định dự toán ngân sách của các cơ quan, đơn vị cùng cấp và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp huyện);

Lập dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, lập dự toán thu, chi ngân sách địa phương, lập phương án phân bổ ngân sách cấp tỉnh, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định.

6. Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét để trình Hội đồng nhân dân quyết định dự toán điều chỉnh ngân sách địa phương trong trường hợp cần thiết, đề xuất các phương án cân đối ngân sách và các biện pháp cần thiết để hoàn thành nhiệm vụ thu, chi ngân sách, thực hành tiết kiệm, chống tham ô lãng phí;

Thẩm tra việc phân bổ dự toán ngân sách cho các đơn vị trực thuộc của cơ quan cùng cấp theo quy định.

7. Phối hợp với các cơ quan thu trong việc thực hiện công tác quản lý thu thuế, phí, lệ phí và các khoản thu khác trên địa bàn tỉnh;

8. Thẩm định quyết toán thu ngân sách nhà nước phát sinh trên địa bàn các huyện; quyết toán thu, chi ngân sách huyện; thẩm định và thông báo quyết toán đối với các cơ quan hành chính, các đơn vị sự nghiệp và các tổ chức khác có sử dụng ngân sách tỉnh và chịu trách nhiệm về kết quả thẩm định;

Tổng hợp tình hình thu, chi ngân sách nhà nước, lập tổng quyết toán ngân sách hàng năm của tỉnh, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt, báo cáo Bộ Tài chính.

9. Quản lý các nguồn kinh phí ủy quyền của Trung ương, quản lý quỹ dự trữ tài chính của địa phương theo quy định của pháp luật;

10. Kiểm tra, giám sát việc thực hiện chi tiêu và sử dụng ngân sách ở các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước tỉnh;

11. Yêu cầu Kho bạc Nhà nước tạm dừng thanh toán khi phát hiện chi vượt dự toán, sai chính sách, chế độ hoặc không chấp hành chế độ báo cáo, thống kê;

12. Tham gia cùng Sở Kế hoạch và Đầu tư, các cơ quan có liên quan để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh về chiến lược thu hút, huy động, sử dụng vốn đầu tư ngắn hạn, dài hạn trong và ngoài nước; xây dựng các chính sách, biện pháp điều phối và nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) trên địa bàn tỉnh

Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về tài chính theo vùng lãnh thổ đối với tất cả các chương trình, dự án ODA trên địa bàn tỉnh, kể cả các chương trình dự án do các Bộ, cơ quan Trung ương hoặc tỉnh khác chủ trì thực hiện.

13. Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan liên quan xây dựng dự toán và phương án phân bổ dự toán chi đầu tư xây dựng cơ bản hàng năm, chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan bố trí các nguồn vốn khác có tính chất đầu tư xây dựng cơ bản hàng năm trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định;

Tham gia chủ trương đầu tư, thẩm định tài chính các dự án đầu tư do tỉnh quản lý; tham gia xét thầu đối với các dự án đầu tư thuộc thẩm quyền quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh và các dự án khác trên địa bàn theo đề nghị của chủ đầu tư;

Hướng dẫn các chủ đầu tư lập kế hoạch vốn đầu tư hàng năm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; phối hợp với sở Kế hoạch và Đầu tư trong việc trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phân bổ vốn đầu tư, danh mục dự án đầu tư sử dụng vốn ngân sách tỉnh theo quy chế quản lý đầu tư, xây dựng kế hoạch điều chỉnh bổ sung, điều hòa vốn đầu tư thanh toán đối với các dự án đầu tư từ ngân sách địa phương;

Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh kế hoạch phân bổ vốn đầu tư trong trường hợp cần thiết.

14. Hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra các chủ đầu tư triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư, hoàn trả vốn vay theo đúng cam kết của hợp đồng tín dụng, tiếp nhận và sử dụng vốn đầu tư, thực hiện quyết toán vốn đầu tư theo đúng quy định của Nhà nước, giải quyết vướng mắc phát sinh trong quá trình lập báo cáo quyết toán vốn đầu tư;

Hướng dẫn và kiểm tra việc thẩm tra, phê duyệt quyết toán đối với các dự án đầu tư đã được phân cấp theo quy định.

15. Thống nhất quản lý các khoản vay và viện trợ dành cho địa phương theo quy định của pháp luật. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai việc phát hành trái phiếu và các hình thức vay nợ khác của địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước;

16. Kiểm tra tình hình thực hiện kế hoạch vốn đầu tư, tình hình quản lý, sử dụng vốn đầu tư, quyết toán vốn đầu tư thuộc ngân sách địa phương của chủ đầu tư và cơ quan tài chính cấp huyện, tài chính xã, tình hình kiểm soát thanh toán vốn đầu tư của Kho bạc Nhà nước ở tỉnh, huyện;

17. Tổ chức thẩm tra quyết toán vốn đầu tư, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt (đối với dự án do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt quyết toán vốn đầu tư). Thẩm tra, phê duyệt và chịu trách nhiệm về việc phê duyệt quyết toán các dự án đầu tư bằng nguồn vốn sự nghiệp có tính chất đầu tư xây dựng cơ bản địa phương theo quy định;

Chủ trì tổ chức kiểm tra báo cáo quyết toán các dự án nhóm A sử dụng vốn ngân sách nhà nước do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định đầu tư, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt theo quy định của pháp luật.

18. Tổng hợp, phân tích tình hình huy động và sử dụng vốn đầu tư, đánh giá hiệu quả quản lý, sử dụng vốn đầu tư, quyết toán vốn đầu tư của tỉnh, báo cáo Bộ Tài chính và Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định;

19. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ trưởng Bộ Tài chính thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về tài chính doanh nghiệp;

- Hướng dẫn thực hiện các chính sách, chế độ quản lý tài chính doanh nghiệp (doanh nghiệp Nhà nước, doanh nghiệp khác, hợp tác xã và tổ hợp tác), chế độ quản lý, bảo toàn và phát triển vốn nhà nước tại doanh nghiệp; dự báo khả năng động viên tài chính từ doanh nghiệp trên địa bàn;

- Kiểm tra việc thực hiện pháp luật về tài chính, kế toán tại các loại hình doanh nghiệp trên địa bàn theo quy định của pháp luật;

- Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý vốn và tài sản thuộc sở hữu nhà nước tại các doanh nghiệp do tỉnh thành lập hoặc góp vốn theo quy định của pháp luật;

- Tổng hợp, phân tích, đánh giá tình hình tài chính doanh nghiệp trên địa bàn, tình hình quản lý, bảo toàn và phát triển vốn nhà nước tại doanh nghiệp do tỉnh thành lập hoặc góp vốn, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ trưởng Bộ Tài chính.

20. Hướng dẫn các cơ quan hành chính sự nghiệp thuộc tỉnh thực hiện chế độ quản lý tài sản nhà nước; đề xuất các biện pháp về tài chính để đảm bảo quản lý và sử dụng có hiệu quả tài nguyên, công sản trên địa bàn tỉnh;

Hướng dẫn, kiểm tra các tổ chức, cơ quan nhà nước ở địa phương thực hiện chính sách bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất, thu tiền sử dụng đất, thuê đất, góp vốn liên doanh bằng giá trị quyền sử dụng đất;

Tổ chức tiếp nhận, quản lý, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xử lý hoặc xử lý theo thẩm quyền đối với tài sản vô chủ, tài sản mới được tìm thấy, tài sản tịch thu sung quỹ nhà nước, tài sản viện trợ không hoàn lại khi các dự án kết thúc chuyển giao;

Kiểm tra, xử lý hoặc trình cấp có thẩm quyền xử lý các vướng mắc về tài sản thuộc sở hữu nhà nước tại các cơ quan hành chính sự nghiệp và tổ chức khác theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Bộ Tài chính;

Quản lý tài sản nhà nước tại các tổ chức hội, tổ chức bán công;

Tổ chức quản lý và khai thác tài sản nhà nước chưa giao cho tổ chức, cá nhân quản lý, sử dụng; quản lý các nguồn tài chính phát sinh trong quá trình quản lý, khai thác, chuyển giao, xử lý tài sản nhà nước.

21. Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất quản lý công tác giá trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật; tổ chức thực hiện các chính sách, biện pháp của Nhà nước về giá. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phương án giá do các Sở, Ủy ban nhân dân các huyện hoặc Doanh nghiệp nhà nước xây dựng đối với giá tài sản, hàng hóa, dịch vụ quan trọng, giá sản phẩm độc quyền, giá chuyển quyền sử dụng đất, giá đền bù giải phóng mặt bằng theo quy định của pháp luật;

Phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức hiệp thương giá, kiểm soát giá độc quyền, chống bán phá giá, niêm yết giá theo quy định của pháp luật;

Thu thập thông tin, phân tích tình hình và sự biến động giá cả; báo cáo tình hình giá cả thị trường và tình hình thực hiện công tác quản lý nhà nước về giá trên địa bàn tỉnh theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Ủy ban nhân dân tỉnh;

Chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan kiểm tra việc thực hiện pháp luật về giá của các tổ chức, cá nhân hoạt động trên địa bàn tỉnh, xử lý hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm pháp luật về giá theo quy định của Nhà nước.

22. Thực hiện công tác triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và thực hiện công tác thống kê, phân tích dự báo tại các đơn vị tài chính trên địa bàn;

Làm đầu mối quản lý, định hướng xây dựng và triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, hỗ trợ kỹ thuật trực tiếp, chuyển giao các ứng dụng cho các đơn vị tài chính huyện, xã;

Làm đầu mối thu thập thông tin, dữ liệu từ các đơn vị tài chính trên địa bàn, xây dựng cơ sở dữ liệu tài chính tại địa phương và cung cấp thông tin dữ liệu cho cơ sở dữ liệu chung của Bộ.

23. Hướng dẫn, quản lý và kiểm tra việc thực hiện các dịch vụ tài chính, kinh doanh xổ số kiến thiết và giải trí có đặt cược, vui chơi có thưởng theo quy định của pháp luật;

24. Chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về quản lý tài chính ở cấp huyện và cấp xã;

25. Thanh tra tài chính đối với các cơ quan hành chính sự nghiệp, tổ chức kinh tế, văn hóa - xã hội, doanh nghiệp và công dân theo thẩm quyền; thanh tra đối với các cơ quan, tổ chức thuộc Sở theo quy định của pháp luật;

Phối hợp với cơ quan Thanh tra Tài chính ở Trung ương thực hiện thanh tra tài chính đối với các cơ quan hành chính sự nghiệp và doanh nghiệp do Trung ương quản lý trên địa bàn theo quy định của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

Xét, giải quyết các tranh chấp, khiếu nại, tố cáo và xử lý các vi phạm pháp luật về tài chính theo quy định của pháp luật.

26. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức tài chính kế toán ở địa phương; quản lý tài chính, tài sản và cán bộ, công chức của Sở theo quy định và theo phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh;

27. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, thực hiện chế độ tiền lương và các chính sách chế độ đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật, đào tạo bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ đối với cán bộ, công chức, nhân viên thuộc sở theo quy định;

28. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật hoặc do Ủy ban nhân dân tỉnh giao;

## **Chương II** **CƠ CẤU TỔ CHỨC, CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC**

### **Điều 3. Cơ cấu tổ chức bộ máy và biên chế**

#### **1. Lãnh đạo Sở:**

Sở Tài chính có Giám đốc và không quá 03 Phó giám đốc. Giám đốc là người đứng đầu Sở, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh tỉnh về toàn bộ các hoạt động của Sở;

Phó giám đốc Sở là người giúp Giám đốc Sở, phụ trách một hoặc một số lĩnh vực công tác do Giám đốc Sở phân công và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở về các nhiệm vụ công tác được giao;

Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định bổ nhiệm Giám đốc, Phó Giám đốc Sở theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ do Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định và theo các quy định của Đảng, Nhà nước về công tác cán bộ. Việc miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật Giám đốc, Phó Giám đốc Sở thực hiện theo quy định của pháp luật.

## 2. Cơ cấu tổ chức của Sở:

- Văn phòng
- Thanh tra
- Phòng Ngân sách
- Phòng Hành chính – văn xã
- Phòng Đầu tư
- Phòng Quản lý giá – Công sản
- Phòng Tài chính doanh nghiệp

Việc thành lập các phòng chuyên môn, nghiệp vụ dựa trên nguyên tắc bảo đảm bao quát đầy đủ các lĩnh vực công tác của Sở và đáp ứng yêu cầu thực hiện các chức năng, nhiệm vụ được giao; Chức năng, nhiệm vụ của từng phòng, tổ chức khác phải rõ ràng, không chồng chéo chức năng, nhiệm vụ giữa các phòng và tổ chức khác thuộc Sở.

**Điều 4.** Nhiệm vụ cụ thể của Văn phòng, Thanh tra sở và các Phòng chuyên môn do Giám đốc Sở Tài chính quyết định trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Sở;

## **Điều 5. Biên chế của Sở Tài chính**

Biên chế của Sở Tài chính do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định trong tổng chỉ tiêu biên chế quản lý nhà nước của tỉnh được giao hàng năm theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính sau khi thống nhất với Giám đốc Sở Nội vụ;

Giám đốc Sở bố trí, sử dụng cán bộ công chức, viên chức phù hợp với tiêu chuẩn chức danh và ngạch công chức theo quy định hiện hành của Nhà nước;

Chế độ tiền lương của công chức, viên chức của Sở Tài chính áp dụng theo ngạch, bậc lương công chức, viên chức hành chính sự nghiệp theo quy định của pháp luật.

## **Điều 6. Chế độ làm việc**

1. Sở Tài chính làm việc theo chế độ thủ trưởng;

2. Giám đốc Sở chịu trách nhiệm cao nhất trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện nhiệm vụ của Sở, đồng thời chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Tài chính về các vấn đề thuộc lĩnh vực công tác chuyên môn của ngành;

3. Phó Giám đốc Sở thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Giám đốc Sở và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở về việc thực hiện nhiệm vụ được phân công;

4. Khi thực hiện các công việc do Giám đốc Sở phân công, Phó Giám đốc Sở được sử dụng quyền hạn của Giám đốc Sở để giải quyết công việc. Các Phó Giám đốc Sở không được giải quyết công việc vượt quá thẩm quyền do Giám đốc Sở phân

công. Phó Giám đốc sở có thể được Giám đốc sở ủy quyền để giải quyết các công việc cụ thể khác, nhưng không được ủy quyền lại cho công chức cấp dưới;

5. Giúp việc Giám đốc Sở có Văn phòng và các phòng chuyên môn, nghiệp vụ. Văn phòng có Chánh Văn phòng và Phó Chánh văn phòng. Thanh tra sở có Chánh Thanh tra và Phó Chánh Thanh tra. Các phòng chuyên môn có Trưởng phòng và Phó trưởng phòng. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật Chánh, Phó văn phòng; Chánh, Phó Chánh thanh tra; Trưởng, Phó Trưởng phòng do Giám đốc Sở quyết định theo phân cấp hiện hành của Ủy ban nhân dân tỉnh về quản lý cán bộ và theo quy định của pháp luật;

6. Mọi hoạt động của Sở đều phải tuân thủ quy định của pháp luật và Quy chế tổ chức và hoạt động của Sở. Cán bộ, công chức thuộc Sở phải xử lý và giải quyết công việc đúng phạm vi trách nhiệm, thẩm quyền;

7. Trong phân công công việc, mỗi việc chỉ giao cho một Lãnh đạo, một Phòng, bộ phận, một người phụ trách và chịu trách nhiệm chính. Công việc đã được giao cho Lãnh đạo, Phòng, bộ phận nào thì Lãnh đạo, Phòng, bộ phận đó phải chịu trách nhiệm chính về công việc được phân công.

### **Chương III** **MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC**

#### **Điều 7. Đối với Bộ Tài chính**

1. Sở Tài chính là cơ quan quản lý Nhà nước về lĩnh vực tài chính nằm trong hệ thống tổ chức nhà nước từ trung ương tới địa phương của ngành tài chính. Sở chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ; chịu sự kiểm tra, thanh tra về việc chấp hành cơ chế, chính sách, pháp luật, chiến lược, quy hoạch và kế hoạch ngành đã được phê duyệt của Bộ Tài chính;

2. Chấp hành sự chỉ đạo và thực hiện các nhiệm vụ, các chương trình công tác do Bộ Tài chính giao triển khai thực hiện tại địa phương; thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo tình hình hoạt động của Sở cho Bộ Tài chính theo quy định; tham gia đầy đủ các hoạt động chung và tham dự các cuộc họp do Bộ Tài chính triệu tập; thực hiện đầy đủ các quy định quản lý ngành của Bộ Tài chính.

#### **Điều 8. Đối với Ủy ban nhân dân tỉnh**

1. Chấp hành sự chỉ đạo và thực hiện các nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân tỉnh giao. Thực hiện nghiêm túc kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thực hiện các mệnh lệnh hành chính; kịp thời báo cáo những khó khăn, vướng mắc trong khi thi hành các mệnh lệnh hành chính, không để xảy ra tình trạng không thi hành, thi hành không nghiêm túc các mệnh lệnh hành chính hoặc né tránh, đùn đẩy trách nhiệm lên Ủy ban nhân dân tỉnh;

2. Trong quá trình thực thi nhiệm vụ được giao, có những vấn đề gì còn chồng chéo cần điều chỉnh, bổ sung thuộc chức năng quản lý nhà nước giữa Sở và các ngành liên quan, Sở có trách nhiệm chủ động đề xuất trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định hoặc lập thủ tục để Ủy ban nhân dân tỉnh trình Bộ Tài chính, Chính phủ xem xét, quyết định nếu thuộc thẩm quyền Bộ Tài chính, Chính phủ;

3. Trước khi tổ chức thực hiện các chương trình công tác của Bộ tài chính và các ngành Trung ương có liên quan đến chương trình, kế hoạch chung của tỉnh, sở phải báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh;

4. Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo theo định kỳ hoặc đột xuất cho Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình hoạt động của Sở theo quy định.

### **Điều 9. Đối với các Sở, ban, ngành**

1. Là mối quan hệ cùng cấp, phối hợp thực hiện thuộc những lĩnh vực quản lý của mỗi Sở trên tinh thần hợp tác nhằm phục vụ cho sự phát triển chung của tỉnh; Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành có liên quan để thực hiện những nội dung công việc thuộc lĩnh vực quản lý của Sở Tài chính nhưng đòi hỏi phải có sự phối hợp liên ngành. Nếu có Sở, ngành liên quan không thống nhất được, vượt quá thẩm quyền hoặc không đủ điều kiện thực hiện thì Sở Tài chính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định;

2. Sở Tài chính tỉnh thực hiện những quy định quản lý Nhà nước thuộc thẩm quyền của mình đối với các Sở, ngành khác và ngược lại theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao của mỗi Sở;

3. Trong phạm vi nhiệm vụ được phân công, sở Tài chính được quyền yêu cầu các sở, ban, ngành báo cáo tình hình và các vấn đề có liên quan bằng văn bản hoặc trực tiếp trao đổi để triển khai thực hiện nhiệm vụ được phân công theo sự phân công chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

### **Điều 10. Đối với Ủy ban nhân dân cấp huyện**

1. Phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện xây dựng kế hoạch triển khai các chủ trương, chính sách, quy định của Chính phủ, Bộ Tài chính, Ủy ban nhân dân tỉnh và của Sở về những lĩnh vực có liên quan đến chức năng quản lý nhà nước về tài chính trên địa bàn theo quy định của pháp luật;

2. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ trong lĩnh vực tài chính của Phòng Tài chính - kế hoạch cấp huyện;

3. Ủy ban nhân dân huyện có trách nhiệm chỉ đạo Phòng chuyên môn quản lý công tác tài chính thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo theo định kỳ (hoặc đột xuất) các hoạt động về tài chính, ngân sách trên địa bàn mình quản lý để Sở tổng hợp chung toàn ngành. Bố trí cán bộ, công chức chuyên trách thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về tài chính trên địa bàn và được tính trong tổng chỉ tiêu biên chế của huyện đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ hàng năm.

### **Điều 11. Đối với các cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn tỉnh**

1. Sở Tài chính căn cứ chức năng, nhiệm vụ và theo phân cấp có trách nhiệm hướng dẫn và kiểm tra các nội dung quản lý nhà nước về lĩnh vực tài chính thuộc chức năng quản lý nhà nước của ngành, trên tinh thần tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ quan, đơn vị này hoàn thành nhiệm vụ;

2. Các cơ quan, đơn vị trú đóng và hoạt động trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo các nội dung về lĩnh vực tài chính theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân tỉnh và Sở Tài chính thuộc chức năng quản lý nhà nước về lĩnh vực của ngành tài chính.

**Chương IV**  
**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 12.** Căn cứ các nội dung được quy định tại Quy chế này, Giám đốc Sở Tài chính có trách nhiệm quy định cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ trách nhiệm và lề lối làm việc trong nội bộ lãnh đạo Sở; giữa lãnh đạo Sở với Văn phòng, các Phòng chuyên môn, nghiệp vụ và các quy định nội bộ khác;

**Điều 13.** Giám đốc Sở Tài chính có trách nhiệm triển khai thực hiện quy chế này. Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện nếu có vấn đề gì cần bổ sung, sửa đổi cho phù hợp thì Giám đốc Sở Tài chính kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**CHỦ TỊCH**



**Trần Minh Sanh**